

Số: **170** /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày **27** tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2018-2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 1259/QĐ-BTP ngày 07/8/2017 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012- 2016” đến năm 2021 (gọi tắt là Đề án) và Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 18/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

- Thực hiện đồng bộ, toàn diện nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu của Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đặt trong tổng thể triển khai nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 theo Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

- Phần đầu đến năm 2021 cơ bản đạt được mục tiêu chung của Đề án là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và ý thức pháp luật trong lĩnh vực đất đai, môi trường, an toàn giao thông, hình sự, tệ nạn xã hội; từng bước giảm số vụ việc và người vi phạm pháp luật, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các địa bàn trọng điểm. Nâng cao năng lực, nhận thức pháp luật, cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính trị ở cơ sở và người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở ở các địa bàn trọng điểm trong phạm vi Đề án để đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ.

b) Mục tiêu cụ thể

- 90% nhân dân tại các địa bàn trọng điểm được tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân, trọng tâm là những nội dung pháp luật liên quan trực tiếp đến tình hình vi phạm pháp luật phù hợp với đặc thù của từng địa bàn.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính trị ở cơ sở và những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở tại địa bàn trọng điểm được cung cấp kiến thức pháp luật, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực pháp luật liên quan.

- Tiếp tục kiểm chế, phấn đấu giảm từ 10% đến 15% số người vi phạm pháp luật và số vụ việc vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm.

- Xây dựng mô hình chỉ đạo điểm về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, chú trọng phát hiện gương người tốt, việc tốt, trọng tâm phản ánh thực tiễn thi hành các lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi Đề án.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

- Các nội dung và hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ trách nhiệm; chú trọng lồng ghép, kết hợp để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả; quá trình tổ chức thực hiện Đề án phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Gắn kết với việc thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là việc thực hiện trách nhiệm được giao theo Luật, với triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa xã hội trong Chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

3. Phạm vi, đối tượng

a) Phạm vi

- Địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật là đơn vị hành chính cấp xã.

- Lĩnh vực pháp luật tập trung tuyên truyền tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, gồm: Đất đai; môi trường; an toàn thực phẩm; hình sự, ma túy và các tệ nạn xã hội khác; trật tự, an toàn giao thông, phòng chống mua bán người, phòng chống bạo lực gia đình.

b) Đối tượng

- Nhân dân tại địa bàn trọng điểm.

- Cán bộ, công chức thuộc hệ thống chính quyền, đoàn thể cơ sở và những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải viên ở các địa bàn trọng điểm.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án hằng năm và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm giai đoạn 2018-2021

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018-2021.

3. Lựa chọn, xác định địa bàn trọng điểm thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

4. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân tại địa bàn trọng điểm

Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân tại địa bàn trọng điểm bằng các hình thức cụ thể: Phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp; thi tìm hiểu pháp luật; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh cơ sở, sinh hoạt Ngày Pháp luật; lồng ghép với các phong trào, chiến dịch ra quân thực hiện pháp luật; biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong chấp hành và thực hiện pháp luật tại địa bàn trọng điểm gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, điện thoại, viễn thông, tăng cường đối thoại chính sách pháp luật...

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn là địa bàn trọng điểm.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ quản lý, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, cộng tác viên trợ giúp pháp lý, người có uy tín trong cộng đồng dân cư

Thực hiện tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực: đất đai; môi trường; an toàn thực phẩm; hình sự, ma túy và các tệ nạn

xã hội khác; trật tự, an toàn giao thông, phòng chống mua bán người, phòng chống bạo lực gia đình.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật để phát hành hoặc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật khai thác, sử dụng

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Lựa chọn, thực hiện chỉ đạo điểm về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Tiếp tục phát huy vai trò của hệ thống chính trị, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp tham gia các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn, phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

Xây dựng, củng cố, phát huy vai trò các nhóm nòng cốt, tổ tự quản tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn; hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp đóng trên địa bàn tự tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp; khuyến khích cộng đồng dân cư xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước trong đó có tiêu chí không vi phạm pháp luật; kiểm soát, tiến tới hạn chế tình hình vi phạm pháp luật và tai tệ nạn xã hội...

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có địa bàn trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

9. Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm và cả giai đoạn 2018-2021

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có địa bàn trọng điểm.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi một số khoản chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch, hàng năm, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng dự toán để tổ chức thực hiện Kế hoạch, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm:
 - Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư Pháp.
 - Hàng năm, căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách có liên quan phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tăng cường phối hợp, huy động nguồn lực tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, nhân dân tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật chấp hành nghiêm pháp luật.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường thực hiện việc xét xử lưu động các vụ án điểm tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, nhất là những vụ án nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, các vụ án được dư luận xã hội quan tâm.

5. Sở Tài chính: Hằng năm căn cứ khả năng ngân sách của tỉnh tham mưu bố trí kinh phí cho đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch tại địa bàn trọng điểm của địa phương.

7. Chế độ thông tin báo cáo: Định kỳ hằng năm các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp trước ngày 20 tháng 11 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu để Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh (chưa có TDOffice);
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;

Gửi bản điện tử:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP (ô. Thất);
- Lưu: VT, NCKSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Duy Hưng